

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chu Xuân Toàn.

Ông Siu Thun Phrào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Niên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Th, sinh ngày 14/6/1982 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Đăng, sinh năm 1944 và bà Trần Thị Ngũ, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ là chị Trần Thị O, sinh năm 1989 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 06/02/2023, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện được tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Trần Thị O, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

2. Cháu Lâm Tấn Ph, sinh ngày 21/6/2009; Địa chỉ: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Có đơn xin vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lâm Tấn Ph: Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1974 (Là mẹ đẻ); Địa chỉ: Thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì có nhu cầu sử dụng pháo chơi Tết Nguyên đán năm 2023 nên vào tháng 11/2022, bị cáo Hoàng Văn Th đã đặt mua 10 hộp pháo, loại 49 viên của một người trên mạng xã hội Facebook (hiện Thương không nhớ rõ tên Facebook) với tổng số tiền là 7.000.000 đồng. Đến giữa tháng 11/2022, Thương nhận được 10 hộp pháo đã đặt mua từ một người giao hàng (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) rồi cất giấu số pháo trên trong phòng ngủ của mình. Ngày 18/12/2022, Thương đã cho cháu ruột của mình là Lâm Tấn Ph (sinh ngày 21/6/2009; trú tại thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G) 02 hộp pháo trong tổng số 10 hộp pháo trên để về đốt chơi tết. Ngày 13/01/2023, Phát mang 02 hộp pháo trên ra đốt tại khu vực chợ mới thuộc thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C thì bị anh Ngô Văn Long (sinh năm 1994; trú tại thôn Hra, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G) phát hiện nên đã tố giác đến Cơ quan Công an. Ngày 14/01/2023, sau khi nhận được tố giác, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Th tại thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G, thu giữ tại phòng ngủ của Thương 01 thùng xốp màu trắng kích thước (59x44x33) cm, bên trong thùng xốp có 08 hộp pháo, bên trong mỗi hộp có 49 vật hình trụ được liên kết với nhau, bên ngoài mỗi hộp được dán giấy màu và có in chữ nước ngoài, số pháo này đã được niêm phong để xử lý theo quy định (thời điểm khám xét Thương không có mặt tại địa phương). Cơ quan CSĐT Công an huyện C cũng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Tấn Ph tại thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì. Ngày 15/01/2023, Hoàng Văn Th đã đến Công an huyện C đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 137/KL-KTHS ngày 02/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận: 08 hộp giấy kín, gồm 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 BILLION TIME G -49 SHOTS” và 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 N BILLION TIME E-49 SHOTS”, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong thùng giấy các tông niêm phong chuyển đến giám định là pháo hoa nổ, tổng khối lượng 12,7kg.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 và khoản Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại của vụ án gồm: 03 (ba) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 BILLION TIME G-49 SHOTS”, tổng khối lượng 5,1kg; 03 (ba) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 N BILLION TIME E-49 SHOTS”, tổng khối lượng 4,35kg (tất cả còn lại sau giám định) và 01 thùng xốp màu trắng có kích thước (59x44x33)cm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối lỗi về việc làm của mình; bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án nhẹ nhất có thể, để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội như sau:

Vào ngày 14/01/2023, qua tố giác của công dân, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Th tại thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G và phát hiện Thương đang tàng trữ 08 hộp pháo hoa nổ, trong đó: 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 BILLION TIME G-49 SHOTS” và 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 N BILLION TIME E-49 SHOTS”, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau, có tổng khối lượng là 12,7kg (trước đó Thương đã đặt mua 10 hộp pháo, loại 49 viên của một người trên mạng xã hội Facebook với tổng số tiền là 7.000.000 đồng, sau đó Thương cho cháu ruột của mình là Lâm Tấn Ph 02 hộp với mục đích để sử dụng chơi Tết Nguyên đán năm 2023). Hành vi của Hoàng Văn Th đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành vi dân sự, nhận thức được việc tàng trữ pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi tội phạm đã thực hiện; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; cha mẹ bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có việc làm ổn định; bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ các điều kiện cho người kết án phạt tù được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nông, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại của vụ án gồm 03 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 BILLION TIME G-49 SHOTS”, tổng khối lượng 5,1kg; 03 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 N BILLION TIME E-49 SHOTS”, tổng khối lượng 4,35kg (tất cả còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành; 01 thùng xốp màu trắng có kích thước (59x44x33)cm là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Lâm Tấn Ph, vào ngày 18/12/2022 khi Phát được bị cáo Thương cho 02 hộp pháo, sau đó Phát đem về nhà cất, đến ngày 13/01/2023, Phát đã mang cả 02 hộp pháo trên đem đi đốt tại khu vực chợ mới thuộc địa phận thôn Dư Keo, xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G thì bị phát hiện, tố giác. Khi thực hiện hành vi vi phạm thì Lâm Tấn Ph chưa đủ 14 tuổi, hành vi của Phát vi phạm điểm i khoản 3 Điều

11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Đối với chị Trần Thị O (là vợ của bị cáo Hoàng Văn Th), khi thấy pháo trong phòng ngủ của mình (số pháo được bị cáo Thương sau khi mua về đã để trong phòng ngủ của vợ chồng), thì chị Oanh có hỏi Thương nhưng chỉ được biết đó là pháo do Thương mua về để chơi Tết, còn việc Thương mua pháo cụ thể như thế nào, số lượng bao nhiêu, đây là loại pháo gì, sử dụng ra sao thì chị Oanh hoàn toàn không biết. Mặt khác giữa bị cáo Thương và chị Oanh không có trao đổi hay bàn bạc gì về việc mua pháo để sử dụng trong dịp Tết. Hành vi của chị Trần Thị O không đồng phạm với bị cáo Hoàng Văn Th về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Đối với người đã bán pháo và người giao pháo cho bị cáo Hoàng Văn Th, quá trình điều tra xác minh, Cơ quan điều tra hiện chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cũng như vị trí, vai trò của từng người trong vụ án. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện C sẽ tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/5/2023.

Giao bị cáo Hoàng Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Ia Hla, huyện C, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Xử tịch thu tiêu hủy 03 (ba) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 BILLION TIME G-49 SHOTS”, tổng khối lượng 5,1kg; 03 (ba) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911 N BILLION TIME E-49 SHOTS”, tổng khối lượng 4,35kg các hộp giấy kín nêu trên đều được niêm phong trong một thùng giấy các tông có các dấu

hình tròn nội dung “CÔNG AN TỈNH G - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Trần Đình Ngự, Trương Xuân Phương; 01 (một) thùng xốp màu trắng có kích thước (59x44x33)cm.

Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh G;
- VKSND tỉnh G;
- VKS huyện C;
- CQCSĐT Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh G;
- Lưu: HSPA, VT-LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nay Lu Vinh